

Số: 16/2023/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 10 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi Điều 5, Điều 6 Quy chế phối hợp thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài các khu công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được ban hành kèm theo Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020 ;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 196/TTr-SKHĐT ngày 15 tháng 3 năm 2023 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 36/BC-STP ngày 10 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi Điều 5, Điều 6 Quy chế phối hợp thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài các khu công nghiệp, khu công

nghe cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai được ban hành kèm theo Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Sửa đổi Điều 5 như sau:

“Điều 5. Trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện theo quy định tại Điều 36 Luật Đầu tư; khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ”.

2. Sửa đổi Điều 6 như sau:

“Điều 6. Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đầu tư

1. Đối với dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư

a) Đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

Thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 38 Luật Đầu tư và điểm a khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 35 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

b) Đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư nhưng nhà đầu tư có yêu cầu

Đối với dự án đầu tư được quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 37 Luật Đầu tư thì Sở Kế hoạch và Đầu tư tiến hành cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án mà không phải thực hiện lấy ý kiến thẩm định các đơn vị có liên quan.

2. Đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng thuộc trường hợp thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Đầu tư và khoản 1, khoản 2 Điều 36 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

a) Trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hợp lệ của nhà đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư phải thông báo kết quả cho nhà đầu tư.

b) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến thẩm định của cơ quan quản lý hành chính nhà nước có liên quan đến nội dung thẩm định quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Đầu tư, khoản 3 Điều 36 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

c) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý hành chính nhà nước của đơn vị mình và gửi ý kiến thẩm định về Sở Kế hoạch và Đầu tư.

d) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, đánh giá việc đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật



Đầu tư, khoản 3 Điều 36 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ để xem xét, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư, trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho nhà đầu tư”.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành thuộc tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Biên Hòa và Long Khánh, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2023.

Các nội dung khác của Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai giữ nguyên giá trị pháp lý./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, KTNS, THNC, KTN (52b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Tiên Dũng